

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/6/2020.

Về việc: “*Tranh chấp về Ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Cầu;
2. Ông Ông Nguyễn Hoàng Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 74/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020; Về việc “*Tranh chấp về Ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kim P, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Tổ 24, ấp Bình An 2, xã An Hòa, Châu Thành, An Giang.

Tạm trú: khu phố A, phường M, Quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Văn N, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: ấp V, xã H, huyện C, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn; Đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Chị Lê Thị Kim P và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau: Chị Lê Thị Kim P sống chung với Anh Phan Văn N từ năm 2006, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã H (giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 10/02/2011); Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc và có được 01 con chung tên Phan Việt T sinh ngày 30/7/2007 và hiện đang sống chung với chị P. Đến khoảng năm 2010 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, do anh Phan Văn N

chỉ lo ăn chơi mà không chí thú làm ăn nên hay cự cãi nhau và hạnh phúc vợ chồng đã không còn nên cả hai đã sống ly thân nhau từ năm 2018 cho đến nay.

Nay vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị Lê Thị Kim P yêu cầu được ly hôn với anh Phan Văn N; Về con chung và tài sản không yêu cầu giải quyết.

* *Về phía bị đơn anh Phan Văn N thì:* Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng anh Phan Văn N đã vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập xác định được anh Phan Văn N có nơi cư trú tại tổ 06, ấp V, xã H, huyện C, An Giang; Hiện tại anh N không thường xuyên có mặt tại địa phương, những Thông báo của Tòa án gửi thì gia đình đều ký nhận nhưng không đến Tòa án. Vì vậy, Tòa án đã thông qua Thừa phát lại thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật để mở phiên tòa xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về xin ly hôn, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa bị đơn anh Phan Văn N vắng mặt lần thứ hai, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Kim P đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với anh Phan Văn N từ năm 2006 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Lê Thị Kim P xin được ly hôn với anh Phan Văn N. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị P và anh N đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại, Tòa án nhiều lần mời anh Phan Văn N để hòa giải cho anh chị đoàn tụ nhưng anh N không còn quan tâm đến cuộc sống vợ chồng, vẫn không có mặt. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Kim P là được ly hôn với anh Phan Văn N.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng và tài sản:* Các bên đương sự không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Nếu sau này các bên có tranh chấp về việc nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng và phân chia tài sản thì sẽ giành cho quyền khởi kiện trong một vụ án khác.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Lê Thị Kim P có yêu cầu ly hôn với anh Phan Văn N nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 9, Điều 56 của luật Hôn nhân gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Kim P là được ly hôn với anh Phan Văn N. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân xã H cấp ngày 10/02/2011 không còn giá trị pháp lý.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng và tài sản*: Không yêu cầu giải quyết.

* *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Chị Lê Thị Kim P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0006731 ngày 26/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang; Được khấu trừ nên chị Lê Thị Kim P đã nộp xong.

Báo cho đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã Vĩnh Hanh;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa